

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 487 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án giải thể và tổ chức lại Trung tâm Y tế
thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1924/TTr-SYT ngày 19 tháng 6 năm 2026, Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2812/SNV-TCBM ngày 24 tháng 6 năm 2026 và ý kiến của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án giải thể và tổ chức lại Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, Giám đốc các Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh: các PCVP, KGVX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC_{TTTHG}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sâm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Giải thể và tổ chức lại Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi

*(Kèm theo Quyết định số: 487/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT

Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội khóa 15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

Trên cơ sở Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Đề án chuyển giao các Trạm Y tế, Bệnh xá, Phòng khám đa khoa khu vực (thực hiện nhiệm vụ Trạm Y tế) thuộc Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế về thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý; Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về chuyển nguyên trạng 268 Trạm Y tế, 01 Bệnh xá và 03 Phòng khám đa khoa khu vực (thực hiện nhiệm vụ Trạm Y tế) thuộc Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế về Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý; Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các xã, phường đã thực hiện công tác bàn giao 268 Trạm Y tế, 01 Bệnh xá và 03 Phòng khám đa khoa khu vực (thực hiện nhiệm vụ Trạm Y tế) thuộc Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế về 95 Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025.

Sau khi thành lập các Trạm Y tế xã, phường là đơn vị sự nghiệp, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định mới của Bộ Y tế; nhiệm vụ về y tế dự phòng và dân số của các Trung tâm Y tế không còn phù hợp. Trên cơ sở yêu cầu, định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng

Ngãi, việc giải thể các Trung tâm Y tế thực hiện 02 chức năng (y tế dự phòng và dân số), chuyển nguồn lực cho các Trạm Y tế; chuyển nhiệm vụ, nhân lực, thiết bị thuộc lĩnh vực dự phòng, dân số, truyền thông giáo dục sức khỏe của các Trung tâm Y tế đa chức năng về các Trạm Y tế xã, phường và tổ chức lại thành mô hình Bệnh viện Đa khoa khu vực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho Nhân dân theo khu vực liên xã, phường là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật và nhu cầu, điều kiện thực tiễn của các cơ sở y tế tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.
2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023.
3. Luật Quản lý tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017.
4. Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.
5. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
6. Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
7. Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
8. Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.
9. Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc trung ương.
10. Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc trung ương.
11. Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong

lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

12. Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.

Phần II

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TRUNG TÂM Y TẾ THUỘC SỞ Y TẾ VÀ CÁC TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TRUNG TÂM Y TẾ THUỘC SỞ Y TẾ

1. Vị trí chức năng

a) Vị trí:

- Trung tâm Y tế là đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi. Trung tâm Y tế có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Trung tâm Y tế chịu sự quản lý toàn diện của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của các đơn vị y tế tuyến tỉnh, Trung ương, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Bộ Y tế theo quy định của pháp luật.

b) Chức năng: Trung tâm Y tế chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, sức khỏe sinh sản, an toàn thực phẩm, dân số và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật trên địa bàn xã, phường, đặc khu.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn: Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố thuộc Trung ương.

3. Biên chế và nhân sự

Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi hiện có 23 Trung tâm Y tế¹ (trong đó có 01 Trung tâm Y tế đặc khu Lý Sơn).

¹ Gồm các Trung tâm Y tế: Đức Phổ, Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi, Bình Sơn, Minh Long, Ba Tơ, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Tây, Sơn Tịnh, Kon Tum, Ngọc Hồi, Đăk Hà, Đăk Tô, Đăk Gle, Sa Thầy, Kon Rẫy, Măng Đen, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai và đặc khu Lý Sơn.

- Tổng số lượng người làm việc Sở Y tế tạm giao cho các Trung tâm Y tế trong tổng số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh tạm giao cho Sở Y tế năm 2026²: 2.860 chỉ tiêu³.

Trong đó:

+ Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước: 1.324 chỉ tiêu.

+ Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 1.536 chỉ tiêu.

- Nhân lực hiện có tại các Trung tâm Y tế tính đến ngày 30 tháng 5 năm 2026: 2.379 người, trong đó viên chức 2.081 người, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ⁴ là 298 người (gồm 74 hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ và 224 hợp đồng hỗ trợ, phục vụ).

(Số lượng người làm việc được giao, hiện có; số lượng lãnh đạo quản lý tại các Trung tâm Y tế: Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

4. Cơ chế tài chính

a) Nguồn tài chính:

- Nguồn ngân sách nhà nước.

- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp.

- Nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

- Nguồn vay vốn, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Cơ chế tài chính: Cơ chế tự chủ tài chính thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, trang thiết bị

a) Về trụ sở làm việc: 23/23 Trung tâm Y tế (bao gồm Trung tâm Y tế đặc khu Lý Sơn) có trụ sở riêng, đúng quy hoạch và phù hợp với quy mô, công năng sử dụng của đơn vị.

b) Về tài sản, thiết bị: Các Trung tâm Y tế được đầu tư và đáp ứng yêu cầu các hoạt động; đối với thiết bị y tế đáp ứng theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và theo phân tuyến kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt.

6. Tổ chức đảng, công đoàn

² Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về tạm giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

³ Quyết định số 86/QĐ-SYT ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc tạm giao chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

⁴ Về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

a) Tổ chức đảng: Mỗi Trung tâm Y tế có 01 tổ chức cơ sở đảng (đảng bộ, chi bộ cơ sở) thuộc đảng bộ xã, phường, đặc khu.

b) Tổ chức Công đoàn: 22/23 Trung tâm Y tế có tổ chức công đoàn cơ sở, chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi (*mỗi Trung tâm Y tế có 01 tổ chức công đoàn cơ sở; Trung tâm Y tế Đức Phổ không có tổ chức công đoàn*).

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TRẠM Y TẾ THUỘC CÁC ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG

Tính đến thời điểm 30 tháng 5 năm 2026, có 95 Trạm Y tế xã, phường (*riêng đặc khu Lý Sơn không có Trạm Y tế*) và 167 điểm Trạm thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Thực trạng các Trạm Y tế xã, phường; cụ thể:

1. Vị trí chức năng

a) Vị trí: Trạm Y tế xã, phường là đơn vị sự nghiệp y tế công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trạm Y tế xã, phường có tư cách pháp nhân, có trụ sở riêng, con dấu riêng, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trạm Y tế xã, phường chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức bộ máy, nhân lực, tài sản, tài chính của Ủy ban nhân dân các xã, phường; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế và các đơn vị liên quan theo quy định của pháp luật.

b) Chức năng: Trạm Y tế cấp xã, phường có chức năng cung cấp, thực hiện dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật thuộc các lĩnh vực: phòng bệnh; khám bệnh, chữa bệnh; quản lý, nâng cao sức khỏe cộng đồng; bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em; chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật; bảo trợ xã hội; dân số; an toàn thực phẩm; dược; thiết bị y tế và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn: Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc Trung ương.

3. Biên chế và nhân sự

- Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với viên chức y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh tạm giao cho Ủy ban nhân dân các xã, phường năm 2026: 1.792 chỉ tiêu.

- Nhân lực y tế hiện có tại 95 Trạm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường tính đến ngày 30 tháng 5 năm 2026: 1.684 người.

(Số lượng người làm việc được giao, hiện có; số lượng lãnh đạo quản lý tại các Trạm Y tế xã, phường: Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

Phần III

PHƯƠNG ÁN GIẢI THỂ 03 TRUNG TÂM Y TẾ: ĐỨC PHỔ, KON TUM, NGỌC HÒI THUỘC SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

I. MỤC TIÊU

Thực hiện giải thể 03 Trung tâm Y tế: Đức Phổ, Kon Tum, Ngọc Hồi nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối trung gian, khắc phục chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và định hướng tổ chức hệ thống y tế theo Đề án. Việc giải thể được triển khai đồng bộ với phương án tổ chức lại các Trung tâm Y tế thành Bệnh viện Đa khoa thuộc Sở Y tế bảo đảm duy trì liên tục các hoạt động chuyên môn, không làm gián đoạn việc cung ứng dịch vụ y tế cho Nhân dân trên địa bàn.

II. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI, HỒ SƠ, GIẤY TỜ VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC LIÊN QUAN

1. Phương án xử lý về tổ chức bộ máy

- Kết thúc hoạt động của 03 Trung tâm Y tế và thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt tư cách pháp nhân theo quy định, bao gồm: thu hồi, nộp lại con dấu; đóng tài khoản; chấm dứt sử dụng tên gọi và bộ máy tổ chức của đơn vị.

- Thực hiện chuyển giao chức năng, nhiệm vụ mà các Trung tâm Y tế đang thực hiện về các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, bảo đảm tính liên tục, không gián đoạn, cụ thể như sau:

+ Đối với các nhiệm vụ y tế cơ sở (bao gồm: khám bệnh, chữa bệnh ban đầu; quản lý sức khỏe; y tế dự phòng tại cộng đồng; tiêm chủng; thực hiện các chương trình mục tiêu y tế - dân số và các nhiệm vụ chuyên môn tại tuyến xã, phường): Chuyển giao về các Trạm Y tế xã, phường thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường trên khu vực theo để thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Trạm Y tế theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc Trung ương.

+ Đối với các nhiệm vụ đang triển khai theo kế hoạch của ngành bàn giao nguyên trạng về cơ quan, đơn vị được Sở Y tế phân công tiếp nhận để tiếp tục thực hiện, bảo đảm không gián đoạn hoạt động chuyên môn.

2. Phương án xử lý về biên chế và nhân sự

Việc bố trí, sắp xếp biên chế và nhân sự tại 03 Trung tâm Y tế sau khi giải thể thực hiện theo phương án sau:

- Đối với chức danh lãnh đạo, quản lý (*Giám đốc, Phó Giám đốc*): Thực hiện chuyển giao số lượng người làm việc (biên chế viên chức) tương ứng với nhân sự được điều chuyển cho Ủy ban nhân dân xã, phường hoặc về Sở Y tế để

bố trí, sắp xếp biên chế, nhân sự về các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế.

- Đối với viên chức làm việc tại Trung tâm Y tế (*bao gồm lãnh đạo, quản lý các khoa, phòng*): Thực hiện chuyển giao số lượng biên chế viên chức tương ứng với số lượng viên chức được điều chuyển cho từng Ủy ban nhân dân xã, phường theo khu vực để bố trí tại các Trạm Y tế. Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng, năng lực, vị trí việc làm và trình độ đào tạo của từng viên chức.

- Đối với người lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ:

+ Hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ: Sắp xếp, chuyển giao về các TYT tiếp tục hợp đồng thực hiện nhiệm vụ hoặc chấm dứt hợp đồng, giải quyết chế độ theo quy định.

+ Hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ: Chấm dứt hợp đồng theo quy định.

Tổng số lượng biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước (kèm theo nhân sự) thuộc 03 Trung tâm Y tế được phân bổ về các Trạm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường trên khu vực là 111 chỉ tiêu⁵ (*kèm theo 111 nhân sự là viên chức*) và 05 người đưa về Sở Y tế để bố trí, sắp xếp biên chế, nhân sự về các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế.

(Chi tiết biên chế và danh sách nhân sự tại Phụ lục 2, 3A, 3B kèm theo)

3. Phương án xử lý tài chính, tài sản và đất đai

a) Xử lý về tài chính và tài sản công:

Việc xử lý tài chính, tài sản của 03 Trung tâm Y tế thực hiện theo các quy định của pháp luật. Các Trung tâm Y tế thực hiện kiểm kê, đối chiếu, thanh lý hoặc xử lý theo quy định và xác định hiện trạng tài sản, công nợ, nguồn kinh phí; lập hồ sơ chuyển giao về Trạm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường trên khu vực; đồng thời thực hiện khóa sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Xử lý về đất đai, trụ sở làm việc và trang thiết bị:

Toàn bộ quỹ đất và tài sản gắn liền với đất (trụ sở làm việc) do 03 Trung tâm Y tế đang quản lý, sử dụng sẽ được lập hồ sơ bàn giao nguyên trạng cho Ủy ban nhân dân các xã, phường trên khu vực tại địa bàn Trung tâm Y tế đóng chân để bố trí cho Trạm Y tế tiếp tục duy trì hoạt động, không gây gián đoạn đến hoạt động chuyên môn.

c) Về trang thiết bị và tài sản khác:

Về máy móc trang thiết bị Y tế và tài sản khác do 03 Trung tâm Y tế đang quản lý, sử dụng sẽ được kiểm kê, lập hồ sơ theo quy định và chuyển giao toàn bộ

⁵ Trung tâm Y tế Đức Phổ: 32; Trung tâm Y tế Kon Tum: 38 và Trung tâm Y tế Ngọc Hồi: 41.

cho các Trạm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn khu vực để tiếp tục quản lý, sử dụng.

4. Phương án xử lý vật tư y tế tiêu hao, thuốc và sinh phẩm

Chuyển giao toàn bộ cho các Trạm Y tế xã, phường hoặc điều phối trong phạm vi toàn ngành bảo đảm sử dụng hiệu quả, đúng mục đích và hạn sử dụng.

5. Phương án xử lý hồ sơ, tài liệu và con dấu

a) Đối với hồ sơ, tài liệu: Trung tâm Y tế thực hiện việc phân loại, lập danh mục, sắp xếp, đóng gói, niêm phong hồ sơ, tài liệu và thực hiện bàn giao toàn bộ hồ sơ về Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các xã, phường có liên quan để tiếp nhận, quản lý và lưu trữ theo quy định.

b) Đối với việc xử lý con dấu: Các Trung tâm Y tế thực hiện nghiêm túc các thủ tục pháp lý để chấm dứt tư cách pháp nhân, tiến hành thu hồi và nộp trả con dấu cùng Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu cho cấp có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật ngay sau khi Quyết định giải thể có hiệu lực.

6. Về tổ chức Đảng, đoàn thể: Mô hình tổ chức Đảng, đoàn thể thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Cấp ủy và đoàn thể có thẩm quyền.

Phần IV

PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TRÊN CƠ SỞ TỔ CHỨC LẠI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC

I. MỤC TIÊU

Tổ chức lại các Trung tâm Y tế khu vực thành Bệnh viện Đa khoa thuộc Sở Y tế nhằm thực hiện đầy đủ các chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025, Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ. Qua đó, tập trung nâng cao năng lực khám, chữa bệnh theo khu vực; bảo đảm chất lượng, an toàn người bệnh; giảm tải cho tuyến tỉnh; đồng thời củng cố vai trò hỗ trợ chuyên môn cho y tế cơ sở.

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI CÁC TRUNG TÂM Y TẾ

1. Chuyển giao nhiệm vụ lĩnh vực dự phòng, dân số, truyền thông giáo dục sức khỏe về các Trạm Y tế xã, phường thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chuyển giao nhiệm vụ lĩnh vực dự phòng, dân số, truyền thông giáo dục sức khỏe tại 19 Trung tâm Y tế⁶ (trừ Trung tâm Y tế Đặc khu Lý Sơn, không có

⁶ Gồm các TTYT: Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi, Bình Sơn, Minh Long, Ba Tơ, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Tây, Sơn Tịnh, Đắk Hà, Đắk Tô, Đắk Glei, Sa Thầy, Kon Rẫy, Kon Plông, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai.

Trạm Y tế và 03 Trung tâm Y tế thực hiện phương án giải thể) về các Trạm Y tế xã, phường thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường trên khu vực để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

b) Thực hiện bàn giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (kèm theo nhân sự) thuộc lĩnh vực dự phòng, dân số, truyền thông giáo dục sức khỏe tại 19 Trung tâm Y tế (trừ Trung tâm Y tế đặc khu Lý Sơn) về các Trạm Y tế thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường trên khu vực với tổng số là 288 chỉ tiêu (*kèm theo 288 nhân sự là viên chức*).

(Chi tiết biên chế và danh sách nhân sự tại Phụ lục 2, 3A kèm theo)

2. Thành lập Bệnh viện Đa khoa khu vực trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế khu vực thuộc Sở Y tế

a) Loại hình, tên gọi:

- Loại hình: Bệnh viện Đa khoa khu vực là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi.

- Tên gọi:

(1) Bệnh viện Đa khoa khu vực Mộ Đức (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Mộ Đức*).

(2) Bệnh viện Đa khoa khu vực Tư Nghĩa (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Tư Nghĩa*).

(3) Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Nghĩa Hành*).

(4) Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Ngãi (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Quảng Ngãi*).

(5) Bệnh viện Đa khoa khu vực Bình Sơn (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Bình Sơn*).

(6) Bệnh viện Đa khoa khu vực Minh Long (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Minh Long*).

(7) Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tơ (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Ba Tơ*).

(8) Bệnh viện Đa khoa khu vực Trà Bồng (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Trà Bồng*).

(9) Bệnh viện Đa khoa khu vực Sơn Hà (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Sơn Hà*).

(10) Bệnh viện Đa khoa khu vực Sơn Tây (*trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Sơn Tây*).

(11) Bệnh viện Đa khoa khu vực Sơn Tịnh *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Sơn Tịnh)*.

(12) Bệnh viện Đa khoa khu vực Đăk Hà *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Đăk Hà)*.

(13) Bệnh viện Đa khoa khu vực Đăk Tô *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Đăk Tô)*.

(14) Bệnh viện Đa khoa khu vực Đăk Glei *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Đăk Glei)*.

(15) Bệnh viện Đa khoa khu vực Sa Thầy *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Sa Thầy)*.

(16) Bệnh viện Đa khoa khu vực Kon Rẫy *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Kon Rẫy)*.

(17) Bệnh viện Đa khoa khu vực Măng Đen *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Kon Plông)*.

(18) Bệnh viện Đa khoa khu vực Tu Mơ Rông *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Tu Mơ Rông)*.

(19) Bệnh viện Đa khoa khu vực Ia H'Drai *(trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Y tế Ia H'Drai)*.

b) Vị trí và chức năng:

- Bệnh viện Đa khoa khu vực là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

- Bệnh viện Đa khoa khu vực có chức năng khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân các xã, phường trên khu vực tỉnh Quảng Ngãi, nhân dân các vùng lân cận và người nước ngoài khi có nhu cầu; các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn:

* *Nhiệm vụ:*

- Cấp cứu, Khám bệnh, Chữa bệnh:

+ Tiếp nhận tất cả các trường hợp người bệnh từ ngoài vào hoặc từ các bệnh viện khác chuyển đến để cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh nội trú hoặc ngoại trú.

+ Tổ chức khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo quy định của pháp luật.

+ Có trách nhiệm giải quyết bệnh tật từ các nơi chuyển đến cũng như tại địa phương nơi bệnh viện đóng. Tổ chức khám giám định sức khỏe, khám giám định pháp y khi hội đồng giám định y khoa tỉnh Quảng Ngãi hoặc cơ quan bảo vệ pháp

luật trung cầu.

- + Chuyển người bệnh lên tuyến trên khi bệnh viện không đủ khả năng giải quyết.
- Đào tạo cán bộ y tế:
 - + Bệnh viện là cơ sở thực hành để đào tạo cán bộ y tế.
 - + Tổ chức đào tạo liên tục cho các thành viên trong bệnh viện và tuyến dưới để nâng cao trình độ chuyên môn.
 - Nghiên cứu khoa học về y học:
 - + Tổ chức nghiên cứu, hợp tác nghiên cứu các đề tài y học ở cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp tỉnh hoặc cấp Cơ sở, chú trọng nghiên cứu về y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc.
 - + Nghiên cứu triển khai dịch tễ học cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.
 - + Kết hợp với bệnh viện tuyến trên và các bệnh viện chuyên khoa đầu ngành để phát triển kỹ thuật của bệnh viện.
 - Chỉ đạo tuyến dưới về chuyên môn kỹ thuật:
 - + Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chỉ đạo các Trạm Y tế phát triển kỹ thuật chuyên môn, nâng cao chất lượng chuẩn đoán và điều trị.
 - + Kết hợp với các Trạm Y tế thực hiện chương trình và kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu trong khu vực.
 - Phòng bệnh:
 - + Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cộng đồng.
 - + Phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng thực hiện thường xuyên dịch vụ phòng bệnh, phòng dịch.
 - Hợp tác quốc tế: Hợp tác với các tổ chức hoặc cá nhân ở ngoài nước theo đúng quy định của Nhà nước.
 - Quản lý kinh tế trong Bệnh viện:
 - + Có kế hoạch sử dụng hiệu quả cao ngân sách Nhà nước cấp. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về thu, chi tài chính, từng bước thực hiện hạch toán chi phí khám bệnh chữa bệnh.
 - + Tạo thêm nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế: Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; bảo hiểm y tế, đầu tư của nước ngoài và của các tổ chức kinh tế khác theo quy định của pháp luật.
 - Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan Bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Bệnh viện và các Trạm Y tế trên khu vực theo quy định của pháp luật *(cho đến khi Trạm Y tế đủ năng lực ký hợp đồng với cơ quan Bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế)*

tại Trạm Y tế).

- Thực hiện các chế độ thống kê, báo cáo theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của Giám đốc Sở Y tế.

** Quyền hạn:*

- Bệnh viện tự chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo sự phân cấp của cấp có thẩm quyền, chịu trách nhiệm trước Sở Y tế và trước pháp luật về hoạt động của Bệnh viện.
- Được hưởng các chế độ ưu đãi khi thực hiện các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.
- Được tổ chức cung cấp các dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ theo yêu cầu của người bệnh, người đại diện của người bệnh.
- Ký kết các hợp đồng liên doanh, liên kết, hợp tác với các đơn vị, các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và các chuyên gia trong nước và ngoài nước để phục vụ có hiệu quả trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và đào tạo chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của Giám đốc Sở Y tế.

d) Phương án tổ chức bộ máy:

Tổ chức lại 19 Trung tâm Y tế (*giữ nguyên mô hình Trung tâm Y tế đặc khu Lý Sơn*) thành Bệnh viện Đa khoa khu vực. Đảm bảo thực hiện đúng theo quy định về tổ chức bộ máy và số lượng cấp phó theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

(*Phương án cụ thể theo Phụ lục 4 đính kèm*).

đ) Biên chế và nhân sự:

- Sau sắp xếp, dự kiến số lượng viên chức có mặt là 1.607 người.
- Số lượng hợp đồng lao động là 275 người (*gồm HĐLĐ chuyên môn nghiệp vụ: 71 người; HĐLĐ hỗ trợ phục vụ: 204 người*).

Các số liệu nhân lực cụ thể được sắp xếp theo bảng sau:

Số TT	Đơn vị sau sắp xếp	Viên chức dự kiến có mặt sau sắp xếp, tổ chức lại							Hợp đồng lao động	
		Tổng số	Cấp trưởng	Cấp phó	Trưởng khoa,	Phó khoa,	Điều dưỡng	Viên chức	CMNV	HTPV

					phòng	phòng	trưởng, Hộ sinh trưởng, Kỹ thuật viên trưởng			
TỔNG CỘNG		1.607	18	29	115	123	90	1.232	71	204
01	Bệnh viện ĐKKV Mộ Đức	116	1	2	8	13	8	84	2	14
02	Bệnh viện ĐKKV Tư Nghĩa	131	1	1	12	9	8	100	2	15
03	Bệnh viện ĐKKV Nghĩa Hành	92	1	2	11	6	8	64	8	12
04	Bệnh viện ĐKKV Quảng Ngãi	92	1	2	7	10	5	67	9	13
05	Bệnh viện ĐKKV Sơn Tịnh	133	1	1	13	12	10	96	2	14
06	Bệnh viện ĐKKV Bình Sơn	148	1	2	10	6	9	120	25	32
07	Bệnh viện ĐKKV Minh Long	62	1	2	5	6	4	44		9
08	Bệnh viện ĐKKV Ba Tơ	79	1	2	9	8	7	52	6	8
09	Bệnh viện ĐKKV Trà Bồng	103	1	2	5	9	5	81		14
10	Bệnh viện ĐKKV Sơn Hà	98	1	2	9	4	7	75		12
11	Bệnh viện ĐKKV Sơn Tây	54	0	2	3	6	4	39	6	8
12	Bệnh viện ĐKKV Đắk Hà	85	1	1	7	6	3	67		6
13	Bệnh viện ĐKKV Đắk Tô	73	1	1	4	8	3	56	1	8
14	Bệnh viện ĐKKV Đắk Glei	80	1	2	4	2	4	67		8
15	Bệnh viện ĐKKV Sa Thầy	65	1	1	5	5	3	50		6
16	Bệnh viện ĐKKV Kon Rẫy	56	1	1	1	3	0	50		7
17	Bệnh viện ĐKKV Măng Đen	64	1	0	1	7	2	53		7
18	Bệnh viện ĐKKV Tu Mơ Rông	55	1	2	0	1	0	51	1	8
19	Bệnh viện ĐKKV Ia H'Drai	21	1	1	1	2	0	16	9	3

e) Nguyên tắc sắp xếp nhân sự:

- Đối với nhân sự cấp trưởng và tương đương

Việc lựa chọn, xem xét bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý (Giám đốc, Phó Giám đốc Bệnh viện; Trưởng khoa, Trưởng phòng và chức danh tương đương) thực hiện theo quy định của pháp luật, tiêu chuẩn chức danh, quy trình bổ nhiệm và phân cấp quản lý cán bộ, viên chức của cấp có thẩm quyền, bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan.

- Đối với nhân sự cấp phó và tương đương

Trong giai đoạn chuyển tiếp sau tổ chức lại, việc bố trí nhân sự cấp phó tại các khoa, phòng được thực hiện theo nguyên tắc kế thừa, tiếp nhận nguyên trạng để bảo đảm hoạt động điều hành thông suốt; đồng thời thực hiện rà soát, sắp xếp lại theo cơ cấu tổ chức và nhu cầu thực tế của bệnh viện.

- Đối với viên chức, người lao động

Việc bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động bảo đảm nguyên tắc ổn định đội ngũ, không làm gián đoạn hoạt động chuyên môn, đồng thời bố trí đúng vị trí việc làm, phù hợp chuyên môn, năng lực và nhu cầu của bệnh viện sau tổ chức lại.

Thực hiện rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ; xem xét, giải quyết theo quy định đối với các trường hợp có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc hoặc thuộc diện tinh giản biên chế theo chính sách hiện hành; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch và đúng trình tự, thủ tục.

g) Vị trí việc làm, biên chế theo vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp:

- Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập và các văn bản hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương.

- Số lượng người làm việc được giao tại các Bệnh viện Đa khoa khu vực do Giám đốc Sở Y tế phân bổ trên cơ sở tổng số lượng người làm việc được giao cho Sở Y tế của cấp có thẩm quyền.

h) Cơ chế tài chính:

Bệnh viện Đa khoa khu vực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

i) Phương án xử lý về tài chính, tài sản, đất đai, trụ sở, trang thiết bị và phương tiện làm việc:

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; các quy định hiện hành, các hướng dẫn của Bộ Tài chính và cấp có thẩm quyền.

k) Về tổ chức Đảng, đoàn thể: Duy trì tổ chức đảng, đoàn thể hiện có hoặc

tổ chức lại cho phù hợp với quy mô, tiêu chuẩn theo hướng dẫn của các Cấp ủy và đoàn thể có thẩm quyền.

Phần V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Hoàn thành việc giải thể, tổ chức lại các Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Đề án được phê duyệt.

II. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án được phê duyệt.
- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc thực hiện chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, nhân lực, tài chính, đất đai, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, sổ sách... và các vấn đề khác có liên quan của Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế về Ủy ban nhân dân các xã, phường theo quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo các Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế thực hiện rà soát, kiểm kê đầy đủ tài chính, tài sản, trang thiết bị và cơ sở vật chất; đội ngũ viên chức, lao động hợp đồng; hồ sơ, tài liệu, sổ sách, các khoản phải thu, phải trả (*nếu có*),... để tham mưu thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại, bàn giao đúng quy định của Nhà nước.
- Chỉ đạo các Bệnh viện đa khoa khu vực dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.
- Chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện Đề án này; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Đề án.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn các nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự, biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển số lượng người làm việc sự nghiệp y tế trong tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao năm 2026 cho Sở Y tế về Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý.
- Phối hợp, thẩm định và tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bệnh viện Đa khoa khu vực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi.

3. Sở Tài chính

- Hướng dẫn các nội dung xử lý tài chính, tài sản của các đơn vị sau khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án giải thể và tổ chức lại các Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi.

- Phối hợp với Sở Y tế rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh và phân bổ lại dự toán ngân sách cho đơn vị mới để duy trì hoạt động của các cơ sở y tế sau khi sắp xếp lại theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện phương án xử lý, bàn giao tài chính, tài sản về các xã, phường (nếu có) tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ngãi

Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn triển khai, thực hiện các nội dung liên quan đến trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi viên chức và người lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp,... tại các Trung tâm Y tế khi được chuyển giao về Ủy ban nhân dân các xã, phường; chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với cơ sở y tế trong tổ chức thực hiện Đề án này theo quy định, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Nhân dân trong khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Thực hiện tiếp nhận tài chính, tài sản và cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và các vấn đề khác có liên quan theo phương án này và quy định của pháp luật.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát, bố trí ổn định đội ngũ viên chức quản lý, viên chức chuyên môn và lao động hợp đồng (nếu có). Theo dõi, quản lý số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Đề án này và theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Chủ động, phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực (sau khi thành lập) để trao đổi, đề xuất hỗ trợ về nhân lực, chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ, bảo đảm đủ thuốc, thiết bị, vật tư y tế... của từng Trạm Y tế cấp xã quản lý đảm bảo không làm gián đoạn các hoạt động y tế cơ sở.

6. Các Trung tâm Y tế khu vực thuộc Sở Y tế

Chấp hành nghiêm chỉ đạo của cấp có thẩm quyền trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Đề án và quán triệt, thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau:

- Đảm bảo hoạt động ổn định cơ sở y tế, làm tốt công tác tư tưởng, không để ảnh hưởng tới tâm lý của đội ngũ viên chức, tạo sự đồng thuận cao khi tổ chức triển khai thực hiện Đề án, đảm bảo tính công khai, dân chủ, minh bạch, công bằng, đúng pháp luật.

- Không gián đoạn công việc chuyên môn, duy trì, đảm bảo các hoạt động bình thường của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong suốt quá trình trước, trong và sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

- Các Trung tâm Y tế Đức Phổ, Kon Tum, Ngọc Hồi:

+ Thực hiện kiểm kê tài chính, tài sản, trang thiết bị và cơ sở vật chất; đội ngũ viên chức, lao động hợp đồng; hồ sơ, tài liệu... do đơn vị quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm với danh mục được rà soát, kiểm kê; chịu trách nhiệm xử lý tài sản phát hiện thừa/thiếu qua kiểm kê theo quy định của pháp luật; đối với tài sản không phải của đơn vị (*tài sản nhận giữ hộ, tài sản mượn, tài sản thuê của tổ chức, cá nhân khác*), đơn vị thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật, báo cáo Sở Y tế để thực hiện việc bàn giao về Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chịu trách nhiệm lập hồ sơ, trình Sở Y tế tổng hợp trình cấp có thẩm quyền điều chuyển toàn bộ đất đai (*bao gồm đất đã rõ pháp lý và các loại đất khác đang thuộc phạm vi quản lý hoặc trách nhiệm quản lý của Trung tâm Y tế*), tài sản công (*nhà, trang thiết bị, tài sản khác, công cụ dụng cụ*) của Trung tâm Y tế về Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tiếp nhận, quản lý.

- Các Trung tâm Y tế thực hiện tổ chức lại: Kiểm kê tài chính, tài sản, trang thiết bị và cơ sở vật chất; đội ngũ viên chức, lao động hợp đồng; hồ sơ, tài liệu... có liên quan đến lĩnh vực bàn giao cho Trạm Y tế, báo cáo Sở Y tế để thực hiện việc bàn giao về Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Đề án giải thể và tổ chức lại Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu các văn bản căn cứ pháp lý trong Đề án này được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, thay đổi thì thực hiện theo văn bản được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, thay đổi./.
